



Phụ lục 18/Appendix 18

**BÁO CÁO VỀ SỞ HỮU CỦA NHÓM NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI CÓ
LIÊN QUAN LÀ CỔ ĐÔNG LỚN/ NHÀ ĐẦU TƯ LỚN
OWNERSHIP REPORT OF GROUP OF RELATED FOREIGN
SHAREHOLDERS/ INVESTORS AS A MAJOR INVESTOR**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18 tháng 08 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam)

- Kính gửi/To:**
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/*State Securities Commission*
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/*Hanoi Stock Exchanges*
 - Công ty Cổ Phần Chứng Khoán VnDirect (Mã: VND)

1. Chúng tôi là:

We are:

Tên của tổ chức, họ và tên cá nhân/ <i>Name of the authorized institution/ individual</i>	Số giấy NSH*/ <i>Identification No.*</i>	Địa chỉ trụ sở chính (Địa chỉ liên lạc)/ <i>Head Office Address (Contact address)/Tel/Fax/Email</i>
Trường hợp tổ chức được chỉ định (Tên công ty A/Quỹ, họ và tên đại diện theo pháp luật/đại diện có thẩm quyền, số giấy NSH, địa chỉ trụ sở chính) <i>If an institution (Name of Company A/ Fund A, Full name of authorized or legal representative, Identification number, Head Office address):</i>		
a. Tên tổ chức/ <i>Name of the institution:</i> Văn Phòng Đại Diện PXP Vietnam Asset Management Ltd.	So 10/GCN – UBCK	Lầu 6, Opera View Building, 161 Đồng Khởi, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
b. Họ và tên đại diện theo pháp luật/Danh sách các đại diện có thẩm quyền/ <i>Full name of the legal representative/ List of the authorized representatives of the appointed institution:</i>	John Gavin	
Trường hợp cá nhân được ủy quyền (Họ và tên, số giấy NSH, địa chỉ liên lạc) <i>If an individual (Full name, Identification number, Contact address):</i>		

Ghi chú NSH*: Đối với cá nhân là Hộ chiếu còn hiệu lực/Chứng thực cá nhân hợp pháp khác; Đối với tổ chức là Giấy phép thành lập và hoạt động/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Tài liệu pháp lý tương đương
Identification No. is a valid passport/ another identification number if an individual or Certificate of Incorporation and Establishment/ Certificate on Business Registration/ other equivalent legal documents if an institution.

2. Đại diện được chỉ định/ủy quyền thực hiện nghĩa vụ báo cáo sở hữu và công bố thông tin cho nhóm nhà đầu tư nước ngoài có liên quan sau:

The appointed representative will make information disclosure and reporting for the Group of Foreign Investors and Affiliates with details as follows:

STT No.	Tên nhà đầu tư nước ngoài có liên quan/ <i>Name of Affiliated Foreign Investors</i>	MSGD của nhà đầu tư/ <i>Securities Trading Code</i>	Tên đại diện giao dịch (nếu có)/ <i>Name of trading representative (if any)</i>
1	PXP Vietnam Emerging Equity Fund Limited	C00413	
2	PXP Vietnam Smaller Companies Fund Limited	CA2833	
3	Greystanes Limited	CS3886	

3. Tên cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đóng/mã chứng khoán sở hữu là đối tượng báo cáo: VND

Stocks/Closed-end fund certificates/securities ticker to be reported:

4. Ngày giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu của cả nhóm NĐTNN có liên quan trở thành hoặc không còn là cổ đông lớn/nhà đầu tư lớn: 12/07/2016

Trading day on which the Group of Foreign Investors and Affiliates become major shareholders/ major investors or non-major shareholders/ non-major investors:

5. Thông tin chi tiết về tình hình giao dịch chứng khoán của các thành viên dẫn tới cả nhóm NĐTNN có liên quan trở thành hoặc không còn là cổ đông lớn/nhà đầu tư lớn:

Details on securities transactions of each foreign investor in the Group which result in the Group becoming major shareholders/ major investors or non-major shareholders/ non-major investors:

STT No.	Tên nhà đầu tư nước ngoài có liên quan thực hiện giao dịch/Name of Affiliated Foreign Investors making the transactions	Tài khoản giao dịch chứng khoán/Trading Account	Tài khoản lưu ký chứng khoán/Depository Account	Trước giao dịch/Prior to the transaction		Sau giao dịch/After the transactions		Số lượng đã giao dịch (Mua/bán) /Traded amount (Buy/Sell)
				Số lượng sở hữu/Holding amount	Tỷ lệ sở hữu/Holding ratio	Số lượng sở hữu/Holding amount	Tỷ lệ sở hữu/Holding ratio	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8) = (6)-(4)
1	PXP Vietnam Emerging Equity Fund Limited	000277500016	SCBFC00413	4,771,635	3.08%	4,921,635	3.18%	150,000
2	PXP Vietnam Smaller Companies Fund Limited	000277500015	SCBFCA2833	435,000	0.28%	435,000	0.28%	0
3	Greystanes Limited	001-217702-701	HSBFCS3886	2,424,045	1.56%	2,424,045	1.56%	0
Tổng cả nhóm NĐT nước ngoài có liên quan/Total by Group of Foreign Investors and Affiliates				7,630,680	4.92%	7,780,680	5.02%	0.1%

Ghi chú/Note:

- Báo cáo được thực hiện khi giao dịch của thành viên trong nhóm làm thay đổi tỷ lệ sở hữu của cả nhóm trở thành hoặc không còn là cổ đông lớn/Nhà đầu tư lớn/The report is made when transactions by foreign investors of the Group change the holding ratios of the Group, resulting in the Group becoming a major shareholder/ major investor or a non-major shareholder/ non-major investor;
- Báo cáo liệt kê chi tiết tình trạng sở hữu của tất cả các thành viên trong nhóm, kể cả thành viên không thực hiện giao dịch/The report must list in details the holdings of all investors in the Group, including those who do not conduct transactions;
- Tài khoản lưu ký chứng khoán là tài khoản lưu ký của nhà đầu tư mở tại ngân hàng lưu ký (nếu có) hoặc là tài khoản giao dịch chứng khoán/Securities depository account means depository account opened at a custodian bank (if any) or trading account.

6. Ngày trở thành hoặc không còn là cổ đông lớn/nhà đầu tư lớn: 12/07/16

Date of becoming a major shareholder/ major investor or a non-major shareholder/ non-major investor:

Chúng tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên hoàn toàn đúng/We would declare that the above information is true.

Chữ ký xác nhận của tổ chức được chỉ định/cá nhân được ủy quyền báo cáo sở hữu/công bố thông tin/*Signature by an appointed institution/ individual authorized to make information disclosure/ reporting*

1) Trường hợp là cá nhân/*If an individual:*

Họ và tên, chữ ký của cá nhân được ủy quyền/*Full name, Signature of the appointed individual:* _____

2) Trường hợp là tổ chức/*If an institution:*

Tên tổ chức được chỉ định/*Name of the appointed institution:* Văn Phòng Đại Diện PXP Vietnam Asset Management Ltd.

Họ và tên, chữ ký của các đại diện có thẩm quyền và đóng dấu (nếu có con dấu)/*Full name, Signature of authorized representatives and Seal (if any)*



Chức danh/*Title:* Trưởng đại diện

Ngày thực hiện/*Reporting date:* 14/7/2016